

Bản án số: 75/2018/HSST

Ngày: 18 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Chính Nghĩa
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - Ông Lương Công Tuyên
 - Bà Nguyễn Thị Hiền
- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Hải Lê - Cán bộ tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thị Ngân và bà Trần Thị Thu Hương - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2018/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXXST – HS ngày 04/6/2018 đối với các bị cáo:

* Họ và tên: **Đặng Vương Tường L**, Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 15/4/1983, tại K, tỉnh Thái Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Phường P, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Đặng Chí C, sinh năm 1950; Con bà: Trần Thị T, sinh năm 1953; Vợ và con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 19/01/2018, hiện tạm giam - Có mặt.

* Họ và tên: **Đặng Quang C**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/5/1990, tại C, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: Phường P, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Bị cáo không xác định được bố; Con bà: Quản Thị C, sinh năm 1952; Vợ và con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/01/2018, hiện tạm giam - Có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Đặng Tuấn Q**, sinh ngày 19/8/1984; Trú tại: Phường P, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh – Có mặt

* Người làm chứng: Anh Trịnh Văn H, anh Nguyễn Viết C, chị Trần Thị L –
Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 18/01/2018, tại phường P, thành phố C, Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện bắt quả tang Đặng Quang C có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trên tay phải của C 01 (một) túi Nilon chứa chất tinh thể màu trắng, thu tại túi quần bên phải phía trước 01 (một) điện thoại di động Nokia. Qua đấu tranh, C khai số ma túy trên của Đặng Vương Tường L.

Căn cứ tài liệu điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Vương Tường L. Thu tại túi quần bên phải phía trước của L 01 (một) túi Nilon chứa chất bột màu trắng (M1) và 01 (một) túi Nilon chứa chất tinh thể màu trắng (M2), 01 (một) điện thoại di động Nokia, 01 (một) điện thoại Iphone; Thu tại túi quần bên phải phía sau 01 ví giả da bên trong có 1.930.000 đồng, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV đều mang tên Đặng Vương Tường L, 01 đăng ký xe máy biển số 14H3-8439 mang tên Lê Minh H.

Qua đấu tranh, Đặng Quang C khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 18/01/2018, C đến quán điện tử Game TV, phường P chơi thì gặp T là bạn xã hội (không rõ lai lịch, địa chỉ). Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, T nhờ C mua mua hộ 500.000 đồng ma túy. C đồng ý, cầm tiền và gọi điện thoại cho Đặng Vương Tường L hỏi mua 300.000 đồng ma túy. L hẹn C đến khu vực phường S, thành phố P. C đi xe ôm đến điểm hẹn, trên đường đi, C vào quán điện tử Hero Net, thuộc phường S, lấy 200.000 đồng trong số tiền T đưa mua 01 thẻ điện thoại Viettel 100.000 đồng và trả 100.000 đồng tiền nợ cho chị Trần Thị L chủ quán. Sau đó C đi đến chỗ hẹn với L mua của L 01 túi ma túy giá 300.000 đồng rồi đi về quán Game TV thì bị Công an bắt quả tang. Đây là lần đầu tiên C bán ma túy cho T. Trước đó, C khai còn còn 02 lần mua ma túy của L vào thời gian tháng 7/2017, mỗi lần mua 01 túi ma túy giá 300.000 đồng rồi mang về nhà sử dụng hết.

Đặng Vương Tường L khai nhận phù hợp với lời khai của Đặng Quang C về việc tối ngày 18/01/2018 đã bán cho C 01 túi ma túy với giá 300.000 đồng. Đây là lần đầu tiên L bán ma túy cho C. Về nguồn gốc ma túy, L khai mua của T1 (không rõ lai lịch, địa chỉ) vào tối cùng ngày tại khu vực Rạp Công Nhân thuộc phường T, được 01

túi ma túy với giá 300.000 đồng, rồi chia thành 02 túi nhỏ. L đã bán cho C 01 túi, còn 01 túi ma túy L cất trong túi quần đang mặc thì phát hiện trong túi quần có 01 túi ma túy mà L để quên từ trước do L nhặt được ở đầu ngõ vào nhà L cách đó 02 tuần. L cầm theo 02 túi ma túy mục đích sử dụng. Đến sáng ngày 19/01/2018, L bị Công an bắt giữ. Bị cáo L không thừa nhận đã nhiều lần bán ma túy cho Đặng Quang C.

Tại các bản kết luận giám định số 141, 142/GĐMT ngày 20/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu của Đặng Quang C là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,272 gam. Chất bột màu trắng trong 01 túi Nilon (Kí hiệu M1) và chất tinh thể màu trắng trong 01 túi Nilon (M2) thu của L là ma túy loại Methamphetamine khối lượng lần lượt là: M1: 0,164 gam; M2: 0,136 gam.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSCP ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố các bị cáo Đặng Vương Tường L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy và “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Đặng Quang C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, Điều 55, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Vương Tường L từ 27 (Hai mươi bảy) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Đặng Vương Tường L phải chấp hành hình phạt chung từ 39 (ba mươi chín) tháng tù đến 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt; Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Quang C từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với cả hai bị cáo; Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong số 141, 142/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Quảng Ninh; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cùng số tiền 300.000 đồng; Trả lại cho bị cáo Đặng Vương Tường L 01 điện thoại Iphone, 01 ví giả da, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 14H3-8439, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV và 1.630.000 đồng. Buộc bị cáo Đặng Quang C phải nộp lại số tiền 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa cả hai bị cáo Đặng Vương Tường L và Đặng Quang C đều khai nhận hành vi vi phạm pháp luật như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố.

Các bị cáo đều thừa nhận việc khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Đặng Vương Tường L và Đặng Quang C phù hợp với nhau; Phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; Phù hợp với các kết luận giám định số 141, 142/GĐMT ngày 20/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh về ma túy; Phù hợp với lời khai của những người làm chứng Trịnh Văn H và Nguyễn Viết C đã chứng kiến việc Công an kiểm tra Đặng Quang C thu giữ vật chứng, phù hợp với lời khai của chị Trần Thị L đã xác nhận Đặng Quang C mua thẻ điện thoại và trả nợ cho chị tại quán Hero Net và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Việc Đặng Vương Tường L có hành vi bán trái phép cho Đặng Quang C 0,272g (không thấy hai bảy hai gam) ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng và tàng trữ trái phép 0,3g (không thấy ba gam) ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Vương Tường L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm

và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Việc Đặng Quang C có hành vi cất giấu 0,272g (không phải hai bảy hai gam) ma túy loại Methamphetamine mua của Đặng Vương Tường L với mục đích bán cho người khác kiếm lời với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Quang C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương và tiếp tay cho các đường dây mua bán trái phép chất ma túy; Ma túy là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và răn đe.

Xét vai trò của hai bị cáo thấy rằng: Cả hai bị cáo đều biết rõ mục đích mua ma túy của nhau để bán lại cho người khác nên vai trò của hai bị cáo là đồng phạm đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đặng Vương Tường L là nguồn cung cấp ma túy, bán cho Đặng Quang C nên mức độ nguy hiểm cho xã hội cao hơn. Do đó bị cáo Đặng Vương Tường L phải chịu mức hình phạt cao hơn so với Đặng Quang C để phòng ngừa chung và giáo dục riêng.

Tuy nhiên cả hai bị cáo đều phạm tội lần đầu. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, cả hai bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền

[4] Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu của L và C được xác định dùng liên lạc trong hoạt động mua bán ma túy cùng số tiền 300.000 đồng là tiền bán ma túy mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; Vật chứng vụ án gồm 01 điện thoại Iphone, 01 ví giả da, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV có số dư tài khoản là 3.180.269 đồng (ba triệu một trăm tám mươi nghìn hai trăm sáu chín đồng) tính đến ngày 02/4/2018 cùng số tiền 1.630.000 đồng trong tổng số 1.930.000 đồng thu giữ được xác định là tài sản riêng của bị cáo L nên trả lại cho bị cáo L; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 14H3-8439 được xác định của anh Đặng Tuấn Q. Tại phiên tòa, anh Q có quan điểm trả lại cho anh hoặc cho bị cáo L đều được, nên Hội đồng xét xử trả cho bị cáo L. Buộc bị cáo

Đặng Quang C phải nộp lại 200.000 đồng đã mua thẻ điện thoại và trả nợ là tiền do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với đối tượng T và T1 đều không rõ lai lịch địa chỉ nên không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Vương Tường L phạm các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đặng Vương Tường L 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Đặng Vương Tường L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/01/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quang C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đặng Quang C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/01/2018.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong số 141, 142/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gồm: 01 điện thoại Nokia model: 1202 kèm 01 pin, 01 sim và 01 điện thoại Nokia Model: 1600 kèm 01 sim, 01 pin cùng số tiền 300.000 đồng; Trả lại cho bị cáo Đặng Vương Tường L 01 điện thoại Iphone màu đen, Model: A1332 kèm 01 sim, 01 ví giả da màu đen, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 14H3-8439 mang tên Lê Minh H, 01 thẻ bảo hiểm y tế số DN 4220037900425 mang tên Đặng Vương Tường L, 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV có số dư tài khoản là 3.180.269 đồng (ba triệu một trăm tám mươi nghìn hai trăm sáu chín đồng) tính đến ngày 02/4/2018 mang tên Đặng Vương Tường L và 1.630.000 đồng theo biên bản giao nhận vật chứng số: 114/BB-THA ngày 11 tháng 5 năm 2018 tại chi cục Thi hành án thành phố Cẩm Phả.

Buộc bị cáo Đặng Quang C phải nộp lại số tiền 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt hai bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS-VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Chính Nghĩa

